

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ - ST  
Ngày 15/6/2022  
V/v: Ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ - TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Diên.

Ông Hà Văn Tý.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Bà Hà Thị Nguyên Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị L sinh năm 1977. HKTT: Bản Ph, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Lò Văn Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Bản Ph, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 14/02/2022 và biên bản lấy lời khai chị Đinh Thị L trình bày: Chị và anh Lò Văn Th kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hạnh Sơn vào ngày 14/01/2002. Sau khi kết hôn anh chị ở riêng tại bản Ph, xã H từ đó đến nay. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hòa thuận nhưng dần dần những năm về sau thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th thường xuyên uống rượu say gây sự vô cớ với vợ con, tính tình cục cằn và ngược đãi chị. Chị đã nín nhịn nhiều vì nghĩ đến con nhưng anh Th không thay đổi, mâu thuẫn của vợ chồng chị trầm trọng hơn từ tháng 7/2020 cho đến nay. Sự việc anh Th đánh đập, chửi bới vợ con thôn bản đều biết và cũng đã được Công an xã giải quyết về việc gây mất trật tự cho thôn xóm. Do không thể chịu được tính cách và lối sống của anh Th nên đầu năm 2022 chị đã ra nhà bố mẹ đẻ sinh sống ly thân với anh Th. Chị xác định không còn tình cảm với anh Th nữa, vợ chồng chung

sống không có sự tôn trọng yêu thương lẫn nhau nên không hạnh phúc, vì vậy nên chị đề nghị được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 02 con là Lò Thị Nh, sinh ngày 01/01/2003 và Lò Thị Mỹ L, sinh ngày 06/8/2008. Con đầu đã trưởng thành và tự lo cho cuộc sống của mình nên chị không đề nghị gì, đối với con thứ hai chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản: Chị L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình chị L đã nộp cho Tòa án chứng cứ là Giấy chứng nhận kết hôn, Trích lục khai sinh Lò Thị Mỹ L, bản sao căn cước công dân của chị L anh Th và con Lò Thị Nh.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/3/2022 và ngày 04/4/2022 anh Lò Văn Th trình bày: Anh và chị L có đăng ký kết hôn tại UBND xã H đúng như chị L trình bày. Trong quá trình chung sống anh thừa nhận có uống rượu, khi say thì đi ngủ chứ không chửi vợ con. Trước đây vợ chồng hòa thuận nhưng kể từ khi chị L đi làm thêm ngoài có tiền thì coi thường anh và anh nghi ngờ chị có quan hệ ngoại tình với người khác. Anh không đánh đập và đuổi vợ con mà chị L tự ý bỏ đi. Anh Th xác định vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chưa trầm trọng nên không đồng ý ly hôn. Anh thừa nhận có 02 con chung với chị L là Lò Thị Nh, sinh ngày 01/01/2003 và Lò Thị Mỹ L, sinh ngày 06/8/2008. Do không đồng ý ly hôn nên anh không có ý kiến gì về con chung và không đề nghị Tòa án phân chia tài sản chung.

Ý kiến của con chung Lò Thị Mỹ L là muốn được ở cùng với mẹ nếu bố mẹ ly hôn.

Tòa án xác minh tại địa phương nơi anh Th và chị L sinh sống được thôn bản cho biết: Quá trình chung sống tại bản Ph, xã H gia đình anh chị có mâu thuẫn với nhau từ 2018, do anh Th nghiện rượu, sức khỏe yếu, không tu chí làm ăn. Vợ chồng anh chị xảy ra đánh cãi chửi nhau nhiều lần gây mất trật tự thôn xóm, chị L đã báo cáo với công an xã giải quyết, nhưng sau đó vẫn không thấy cải thiện, chị L đã đưa các con ra nhà ngoại sinh sống từ đầu năm 2022 đến nay.

Tại biên bản làm việc với công an xã H thể hiện: Theo yêu cầu của chị L thì trong những năm gần đây công an xã đã tiến hành triệu tập gọi anh Th đến xã để làm việc về việc mâu thuẫn trong gia đình do anh Th uống rượu say đã có hành vi ngược đãi chị L, quá trình làm việc anh Th đã hứa, cam kết sẽ thay đổi nhưng sau đó vẫn không tiến bộ gì.

Quá trình hòa giải tại tòa án chị L vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Th và được nuôi dưỡng con chung. Anh Th không đồng ý ly hôn, không có ý kiến gì về con chung và tài sản chung của vợ chồng.

Tại phiên tòa mở lần thứ nhất, chị L có mặt, anh Th vắng mặt không có lý do nên Tòa án hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa mở lần thứ hai chị L có đơn xin vắng mặt, anh Th vẫn vắng mặt không lý do. HĐXX công bố những lời khai và biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định. Chị Đinh Thị L mặc dù vắng mặt

tại phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt, anh Th vắng mặt không có lý do là chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn anh Lò Văn Th. Về con chung, xử giao con Lò Thị Mỹ L cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đinh Thị L khởi kiện về ly hôn, nuôi con chung với anh Lò Văn Th có hộ khẩu thường trú tại bản Ph, xã H, thị xã Nghĩa Lộ. Theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, quan hệ pháp luật tranh chấp là: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án anh Th không có mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do, tòa án căn cứ vào quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị L và anh Lò Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, anh chị có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào ngày 14/01/2002. Theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình thì quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống của anh chị thời gian đầu hòa thuận, tuy nhiên những năm về sau có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Th hay uống rượu không làm chủ được hành vi đã gây gổ đánh đập chị L, sự việc này có được thôn bản và công an xã H xác nhận. Việc anh Th cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng không đến mức phải ly hôn nhưng đồng thời cũng thừa nhận vợ chồng đã không còn tin tưởng nhau, anh nghi ngờ chị L ngoại tình và không tôn trọng anh, kinh tế tuy sống chung nhà nhưng không tập trung. Anh chị đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2022 đến nay, quá trình ly thân hai vợ chồng không có sự hàn gắn, níu kéo nên tình cảm vợ chồng anh chị không còn nữa.

Như vậy, Hội đồng xét xử xác định cuộc sống chung của vợ chồng anh Th chị L có mâu thuẫn, vợ chồng không còn tin tưởng yêu thương và tôn trọng nhau mà nghi ngờ nhau, không cùng nhau tạo dựng cuộc sống chung. Do vậy đời sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích xây dựng gia đình hòa thuận, hạnh phúc không đạt được, vì vậy nên việc chị L làm đơn xin ly hôn với anh Th là có cơ sở. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình thì yêu cầu xin ly hôn của chị L được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị L và anh Th có hai con chung là Lò Thị Nh, sinh ngày 01/01/2003 đã thành niên và Lò Thị Mỹ L, sinh ngày 06/8/2008. Hội đồng xét xử thấy cháu Nh đã thành niên tự lo cho cuộc sống của mình, chị L cũng không yêu cầu gì nên không xem xét. Đối với cháu L có nguyện vọng được ở với mẹ, hiện nay cháu đang ở ổn định với mẹ bên nhà ngoại, việc ăn học cũng được đảm bảo. Cháu là con gái lại đang bước vào giai đoạn dậy thì của lứa tuổi thanh thiếu niên nên cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ để chỉ bảo dạy dỗ trong giai đoạn phát triển này. Chị L có yêu cầu được nuôi con là hợp lý, do đó cần giao con chung là Lò Thị Mỹ L cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau khi ly

hôn. Do chị L không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề cấp dưỡng.

[4] Về tài sản: Chị L và anh Th đều không đề nghị tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Đinh Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị L. Xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn anh Lò Văn Th.

2. Giao con Lò Thị Mỹ L, sinh ngày 06/8/2008 cho chị Đinh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Lò Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Th có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0001092 ngày 14/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ. Chị L đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị L và anh Lò Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;
- UBND xã H, TXNL;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hồng Hạnh**